



TỈNH ỦY BÌNH ĐỊNH

*

Số 43-CT/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bình Định, ngày 12 tháng 4 năm 2024

CHỈ THỊ

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XX) về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Qua hơn 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác an toàn, vệ sinh an toàn lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh đạt những kết quả tích cực. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp được triển khai nghiêm túc, hiệu quả. Nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người lao động và Nhân dân trong công tác an toàn, vệ sinh lao động có sự chuyển biến tích cực. Công tác quản lý Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động ngày càng được tăng cường; bước đầu đã quan tâm đầu tư cải tiến công nghệ, cải thiện điều kiện làm việc và chất lượng môi trường, nhất là đối với môi trường ở những khâu nặng nhọc, độc hại. Ý thức tự giác chấp hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người lao động được nâng lên, qua đó góp phần kiểm chế được sự gia tăng về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Số vụ tai nạn lao động giảm nhưng không đáng kể, bệnh nghề nghiệp chưa được quan tâm, nhất là trong khu vực không có quan hệ lao động. Một số cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người lao động chưa coi trọng công tác an toàn, vệ sinh lao động. Công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động chưa được thực hiện thường xuyên. Tình trạng vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp còn diễn ra khá phổ biến; điều kiện lao động ở một số doanh nghiệp chậm được cải thiện. Việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến về an toàn, vệ sinh lao động chưa theo kịp với thực tiễn...

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đoàn thể các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt, thực hiện tốt Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới và thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước,

doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người lao động. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm an ninh con người, góp phần cho phát triển bền vững doanh nghiệp và của tỉnh.

Phần đầu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỉ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm; số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

2. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động. Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và chủ động phòng ngừa. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao. Nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng Công nhân.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo chí trong tỉnh trong vận động, tuyên truyền, xây dựng văn hóa an toàn lao động trong hội viên, đoàn viên và Nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động đối thoại về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

3. Rà soát, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh; khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động... bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với các điều ước quốc tế Việt Nam tham gia, tiếp cận tiêu chuẩn thế giới.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, thường xuyên kiểm tra, thanh tra, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm; thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp,

người lao động. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về an toàn, vệ sinh lao động; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia với các nước.

Chú trọng công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; thường xuyên rà soát, bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quan tâm an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động; bộ phận an toàn, vệ sinh lao động, bộ phận y tế, hội đồng an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng công tác đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động, bao gồm cả khu vực không có quan hệ lao động. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

6. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh quan tâm lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế, môi trường.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước cho công tác an toàn, vệ sinh lao động. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hướng đóng, hướng linh hoạt, nâng mức hưởng, mức hỗ trợ phù hợp cho người thụ hưởng

bảo đảm ổn định cuộc sống, mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước.

7. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, nhất là các ngành lao động, y tế, môi trường với địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chú trọng khu vực không có quan hệ lao động. Kịp thời phát hiện, nhân rộng, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình hay, cách làm hiệu quả và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là tổ chức, cá nhân để xảy ra sự cố nghiêm trọng về an toàn, vệ sinh lao động.

8. Tổ chức thực hiện

- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các ban của Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trong tỉnh tổ chức quán triệt nội dung Chỉ thị phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách có liên quan, bố trí nguồn lực cho công tác an toàn, vệ sinh lao động; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị; tổ chức thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh; tăng cường năng lực quản lý Nhà nước cho các sở, ngành có liên quan và các địa phương.

- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Chỉ thị.

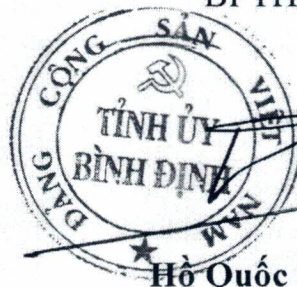
- Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị. Định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chỉ thị này phổ biến đến các chi bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- CPVP, CVK8,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Hồ Quốc Dũng

HUYỆN ỦY TUY PHƯỚC

*

Số 181-BS/HU

SAO Y

Tuy Phước, ngày 22 tháng 4 năm 2024

Nơi nhận:

- UV BCH Đảng bộ huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- UBND huyện,
- Các Ban của HU, TTCT,
- Mặt trận và các hội, đoàn thể huyện,
- Lưu VPHU.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÍNH VĂN PHÒNG**



Đặng Thị Bích Dâng